TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. P TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày: 16/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. P – TỈNH GIALAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Lệ, ông Nguyễn Bá Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình – Thư ký Tòa án nhân dan Tp. P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

T T H (tên gọi khác: không) - Sinh năm 1999, tại Đăk Lăk

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Cha: T T P - Sinh năm 1973 và mẹ: T T T - Sinh năm 1974. Hiện cha, mẹ trú tại Thôn 4, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 03 anh, em ruột; lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo T T H bị tạm giữ từ ngày 10/11/2020 đến ngày 19/11/2020, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Ông NTL – sinh năm: 1982.(vắng mặt)

Địa chỉ: Làng Ngol, phường TB, Tp. P, tỉnh Gia lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T T H là người có sử dụng ma túy và biết được đối tượng Bùm (không rõ nhân thân, lai lịch) là người có bán ma túy cùng đối tượng Q (không rõ nhân thân, lai lịch)

cũng sử dụng ma túy. Vào trưa ngày 10/11/2020, H đi xe bus từ huyện CP đến khu vực ngã tư LN, Tp. P, để tìm việc làm. Vào khoảng 17 giờ ngày 10/11/2020, Q gọi điện thoại cho Hhỏi mua 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 450.000 đồng để sử dụng nên Hnảy sinh ý định mua ma túy rồi bán lại kiếm lời. Sau đó, H gọi điện cho Bùm hỏi mua 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 300.000 đồng, Bùm đồng ý và hẹn gặp nhau tại trước nhà nghỉ TT, phường PĐ, Tp. P, tỉnh Gia Lai. Sau khi gọi cho Bùm, H gọi điện thoại lại cho Q nói bán 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 450.000 đồng thì Q đồng ý và hẹn gặp nhau tại ngã tư LN để giao dịch. Lúc này, H đi bộ đến trước nhà nghỉ TT, phường PĐ, Tp. P, tỉnh Gia Lai, gặp và mua của Bùm 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 300.000 đồng và hẹn trả tiền sau. Đến lúc 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi H đang cầm gói ma túy trên tay tại khu vực ngã tư Lâm nghiệp thuộc Tổ 1, phường TB, Tp. P, tỉnh Gia Lai, để bán cho Q thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an Tp. P phối hợp cùng Công an phường TB phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trên tay của H01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (đã niêm phong theo quy định) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone A1459 kèm sim số, mặt sau sim có dãy số 8984.04800.00268.04531.

Quá trình điều tra bị cáo khai: Mục đích bán gói ma túy cho Q với giá 450.000 đồng, sau đó sẽ trả lại cho Bùm số tiền 300.000 đồng.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 823 ngày 17/11/2020, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:*"Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2978 gam"*.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 24/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân Tp. P đã truy tố bị cáo T T H về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T T H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng: Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tú tính từ ngày 10/11/2020.

Áp dụng: Khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone A1459 kèm sim số.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín, ghi số 823/PC54 ngày 17 tháng 11 năm 2020, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo T T H phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc kHnại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T T H khai nhận: Ngày 10/11/2020, tại khu vực nhà nghỉ TT, phường PĐ, Tp. P, tỉnh Gia Lai, bị cáo đã mua 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 300.000 đồng của 01 đối tượng tên Bùm (không rõ nhân thân, lai lịch) với mục đích để bán lại cho đối tượng tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 450.000 đồng để hưởng tiền chênh lệch, Trong thời gian chờ đối tượng Q đến để bán gói ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an Tp. P bắt quả tang cùng các tang vật, gồm: 01 gói ma túy có khối lượng 0,2978 gam loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ, bản kết luận giám định số 823/KLGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:*"Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2978 gam"*, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở kết luận: Ngày 10/11/2020 bị cáo T T H đã mua bán và đang cất giữ 0,2978 gam Methamphetamine để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2018, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy đối với con người, đây là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Mua bán trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) là hành vi bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn mua ma túy để bán kiếm lời. Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Tuy nhiên HĐXX thấy cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

3. Đối với đối tượng tên Bùm là người đã bán ma túy cho cho H và đối tượng tên Q là người mà bị cáo khai sẽ bán ma túy cho đối tượng Q. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh tại phường PĐ, phường TL, Tp. P nhưng chưa xác định được đối tượng Bùm và Q nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xem xét, xử lý sau.

4. Đối với tang vật của vụ án:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone A1459 kèm sim số. (điện thoại đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín, ghi số 823/PC54 ngày 17 tháng 11 năm 2020, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **T T H** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo T T H 02 (hai) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 10/11/2020.

2. Áp dụng: Khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone A1459 kèm sim số.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín, ghi số 823/PC54 ngày 17 tháng 11 năm 2020, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an Tp. P và Chi cục thi hành án dân sự Tp. P ngày 26/02/2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo T T H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 16/4/2021) bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND Tp. P;
-Công an Tp. P;
-Chi cục THA dân sự;
-Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
-Bị cáo; Người bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Trần Thị Tố Uyên